đơn vị, tổ chức chăn nuôi và những cán bộ, cơ quan nào có nhiều thành tích về mọi mặt trong việc phát triển chăn nuôi gia súc.

Những thành tích, sáng kiến trong việc chăn nuôi gia súc phải được coi trọng khi tổ chức bình bầu chiến sĩ lao động nông nghiệp.

2) Những cá nhân hoặc đơn vị, tổ chức nào không thi hành đúng các luật lệ phòng trừ dịch tễ, các thể lệ sát sinh, gây cản trở hoặc làm thiệt hại đến các kế hoạch phát triển chăn nuôi gia súc sẽ bị trừng phạt thích đáng theo pháp luật của Nhà nước.

Ban hành kèm theo nghị định số 167-TTg ngày 31-3-1958 của Thủ tướng phủ.

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 168-TTg ngày 31-3-1958 thành lập Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương, khu, thành và tỉnh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 449-TTg ngày 3-10-1957 thành lập Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương, khu, thành phố, tỉnh;

Theo đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương;

Theo nghị quyết của Hội đồng Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương thay cho Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương.

Điều 2. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương có nhiệm vụ giúp Chính phủ:

— Nghiên cứu đường lối, phương châm chấn chỉnh tổ chức bộ máy Nhà nước từ trung ương đến xã;

— Quy định tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan Nhà nước;

— Xây dựng chính sách và kế hoạch điều chỉnh cán bộ;

— Xây dựng chính sách và kế hoạch giảm nhẹ biên chế chuyển người về sản xuất;

— Kiểm tra các cấp, các ngành trong việc thực hiện đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch nói trên.

Điều 3. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương được tham dự Hội đồng Chính phủ mỗi khi Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Ủy ban.

Điều 4. — Thành phần Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương gồm có:

— ông Lê đức Thọ, Ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng Lao động Việt-nam . . . . . *Chủ tịch*

— ông Nguyễn-duy-Trinh, Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Thủ tướng phủ. . . . . *Ủy viên*

— ông Trần-hữu-Dực, Chủ nhiệm Văn phòng Nông lâm — Thủy lợi Thủ tướng phủ. . . . . *Ủy viên*

— ông Phạm-văn-Bạch, Thứ trưởng Thủ tướng phủ . . . . . *Ủy viên*

— ông Tô-quang-Đẩu, Thứ trưởng Bộ Nội vụ. . . . . *Ủy viên*

— ông Nguyễn-văn-Chi, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Thủ tướng phủ . . . . . *Ủy viên*

— ông Lê-tất-Đắc, Giám đốc Vụ Cán bộ Bộ Nội vụ . . . . . *Ủy viên*

— ông Lê-văn-Lương Phó Trưởng ban Tổ chức trung ương Đảng Lao động Việt-nam . . . . . *Ủy viên*

— ông Vũ-Oanh, Ủy viên Ban Tổ chức trung ương Đảng Lao động Việt-nam . . . . . *Ủy viên*

Ông Nguyễn-văn-Chi là Ủy viên thư ký.

Khi Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương họp bàn những vấn đề có liên quan tới các Bộ hay các Ban nào thì sẽ mời đại biểu của các Bộ, các Ban ấy dự.

Điều 5. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương thành lập một số tiểu ban giúp Ủy ban nghiên cứu về các vấn đề:

— Tổ chức và biên chế bộ máy;

— Chính sách và kế hoạch điều chỉnh cán bộ;

— Chuyển người về sản xuất.

Điều 6. — Giúp việc Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương có một văn phòng.

Điều 7. — Ở các khu Tự trị, các thành phố và các tỉnh, sẽ thành lập mỗi nơi một Ủy ban Kiện toàn tổ chức thay cho Ủy ban Điều chỉnh biên chế khu Tự trị, thành phố và tỉnh.

Điều 8. — Các Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh có nhiệm vụ:

— Chỉ đạo công tác chấn chỉnh tổ chức, giảm nhẹ biên chế, điều chỉnh cán bộ, đưa người về sản xuất cho đúng với đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch của Chính phủ;

— Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, nhân viên và nhân dân thi hành đúng chủ trương, chính sách

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

chấn chỉnh tổ chức, giảm nhẹ biên chế, điều chỉnh cán bộ, chuyển người về sản xuất;

— Kiểm tra tất cả các cơ quan địa phương trong việc thực hiện đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch nói trên và uốn nắn kịp thời mọi thiếu sót, lệch lạc.

Điều 9. — Ủy ban kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh đặt dưới sự lãnh đạo về mọi mặt của Ủy ban hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác của Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương.

Điều 10. — Thành phần Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh gồm có:

— Chủ tịch, Phó chủ tịch hoặc một ủy viên Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh . . . . . *Chủ tịch*

— Giám đốc khu, Trưởng ty tài chính *Ủy viên*

— Giám đốc Khu hoặc Sở, Trưởng ty lao động . . . . . *Ủy viên*

— Trưởng phòng tổ chức và cán bộ Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh . . . . . *Ủy viên*

— Trưởng ban tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh đảng bộ Đảng Lao động Việt-nam. . . . . *Ủy viên*

Điều 11. — Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố và tỉnh lập Ban Thường trực để giúp Ủy ban giải quyết công việc thường xuyên giữa hai kỳ họp của Ủy ban và triệu tập các cuộc họp thường lệ hoặc bất thường của Ủy ban.

Điều 12. — Ban Thường trực Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh gồm có:

Chủ tịch, Phó chủ tịch hoặc một Ủy viên Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh . . . . . *Trưởng ban*

Trưởng phòng tổ chức và cán bộ Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh . . . . . *Ủy viên*

Điều 13. — Bộ máy giúp việc Ủy ban Kiện toàn tổ chức khu Tự trị, thành phố, tỉnh là Phòng Tổ chức và cán bộ của Ủy ban Hành chính nơi ấy.

Điều 14. — Tổ chức và biên chế của bộ máy giúp việc Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương và địa phương sẽ quy định sau.

Điều 15. — Nghị định số 449-TTg ngày 3-10-1957 nay bãi bỏ.

Điều 16. — Các ông Bộ trưởng các Bộ, ông Chủ tịch Ủy ban Kiện toàn tổ chức trung ương, ông Chủ tịch Ủy ban Điều chỉnh biên chế trung ương, ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, các ông Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính, Nông lâm—Thủy lợi Thủ tướng phủ, ông Trưởng ban Thống nhất trung ương, các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các khu Tự trị, thành phố, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 31 tháng 3 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

LIÊN BỘ

GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 05-TT/LB ngày 27-3-1958 về việc thu tiền phí tổn sửa đường.

1 — Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH VỀ VIỆC THU TIỀN PHÍ TỔN SỬA ĐƯỜNG

Hòa bình lập lại, việc giao thông và vận tải bằng đường bộ ngày càng phát triển để đảm bảo yêu cầu vận chuyển Nhà nước và của nhân dân.

Hiện nay chúng ta đã có một hệ thống đường dài, 6.500 cây số. Hàng năm Nhà nước phải chi ra những khoản tiền lớn làm công việc tu sửa. Số tiền Nhà nước chi ra năm 1957 gấp 4 lần so với năm 1955.

Để giảm bớt sự chi tiêu của ngân sách Nhà nước, để sự đóng góp tu sửa đường sá được công bằng hợp lý, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định ban hành thể lệ thu tiền phí tổn sửa đường vào các xe của cơ quan, xe của các xí nghiệp và xe của tư nhân.

Nhà nước thu tiền phí tổn sửa đường tức là để những người có xe được thiết thực tham gia vào việc tu sửa, bảo quản đường sá cho tốt để việc khai thác công suất xe của mình được cao. Việc những người có xe góp tiền phí tổn sửa đường còn có tác dụng đề cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan giao thông trong việc sửa chữa bảo vệ đường sá để việc giao thông và vận tải được thuận lợi nữa.

Do đó việc đóng góp tiền tu sửa đường sá chẳng những là một nghĩa vụ mà còn là một vinh dự của những người có xe đóng góp vào công cuộc xây dựng sự nghiệp giao thông của miền Bắc tiến lên xã hội chủ nghĩa.

Tuy vậy Chính phủ cũng chiếu cố miễn thu tiền phí tổn sửa đường cho một số các loại xe hoạt động có tính cách phục vụ cho lợi ích chung của nhân dân và những loại xe vận tải do người kéo hoặc đẩy, các xe đám ma, xe hồng thập tự, v.v...

Các điều khoản căn bản về thu tiền phí tổn, sửa đường đã được quy định rõ trong nghị định của Thủ tướng Chính phủ.

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 www.ThuVienPhapLuat.com